TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **84**/2023/QĐCNTTLH- HNGĐ	*Yên Sơn, ngày 08 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34, 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Ngô Thị Y và anh Trần Văn P.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện nhận ngày 23/5/2023 về việc yêu cầu xin ly hôn của chị Ngô Thị Y và anh Trần Văn P.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24/5/2023 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Chị Ngô Thị Y, sinh năm 1986

Anh Trần Văn P, sinh năm 1985

Cùng địa chỉ: thôn Minh Tân, xã P, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24/5/2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24/5/2023 cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Ngô Thị Y và anh Trần Văn P.

- Về con chung: chị Y và anh P đều xác nhận vợ chồng có 02 con chung là cháu Trần Thị Ngọc A, sinh ngày 09/8/2012 và cháu Trần Ngô Quang H, sinh ngày 18/12/2014. Khi ly hôn các đương sự thống nhất thoả thuận giao cháu Trần Thị Ngọc A, sinh ngày 09/8/2012 cho chị Y trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Giao cháu Trần Ngô Quang H, sinh ngày 18/12/2014 cho anh P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung và được quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về đất đai, tài sản chung: các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về vay nợ chung: các đương sự xác định không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Y;
- UBND xã P;
- Người khởi kiện;
- Người bị kiện;
- Hòa giải viên;
- Lưu hồ sơ vụ việc, TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Toàn